**CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM BÀI 36: NGUYÊN PHÂN VÀ GIẢM PHÂN (KHTN9)**

**Câu 1:** Trong quá trình nguyên phân, sự tự nhân đôi của NST diễn ra ở kì nào?

A. Kì trung gian.    B. Kì đầu. C. Kì giữa.    D. Kì sau.

**Câu 2:** Ở kì giữa của quá trình nguyên phân, các NST kép xếp thành mấy hàng trên mặt phẳng xích đạo?

A. 4 hàng.     B. 3 hàng.     C. 2 hàng.     D. 1 hàng.

**Câu 3:** Trạng thái của NST ở kì cuối của quá trình nguyên phân như thế nào?

A. Đóng xoắn cực đại.       B. Bắt đầu đóng xoắn.

C. Dãn xoắn.  D. Bắt đầu tháo xoắn.

**Câu 4:** Kết thúc quá trình nguyên phân, số NST có trong mỗi tế bào con là

A. lưỡng bội ở trạng thái đơn.      B. lưỡng bội ở trạng thái kép.

C. đơn bội ở trạng thái đơn.         D. đơn bội ở trạng thái kép.

**Câu 5:** Giảm phân là hình thức phân bào xảy ra ở

A. tế bào sinh dưỡng.                   B. tế bào sinh dục vào thời kì chín.

C. tế bào mầm sinh dục.               D. tợp tử và tế bào sinh dưỡng.

**Câu 6:** Từng NST kép tách nhau ở tâm động thành 2 NST đơn phân li về 2 cực của tế bào. NST bắt đầu tháo xoắn. Quá trình này là ở kì nào của nguyên phân?

A. Kì đầu.     B. Kì giữa.    C. Kì sau.      D. Kì cuối.

**Câu 7:** Ở cà chua 2n=24. Số NST có trong một tế bào của thể một khi đang ở kì sau của nguyên phân là:

A. 12.  B. 48.  C. 46.  D. 45.

**Câu 8:** Hiện tượng xảy ra trong giảm phân nhưng không có trong nguyên phân là

A. nhân đôi NST.

B. tiếp hợp giữa 2 NST kép trong từng cặp tương đồng.

C. phân li NST về hai cực của tế bào.

D. co xoắn và tháo xoắn NST.

**Câu 9:** Điều đúng khi nói về sự giảm phân ở tế bào là

A. NST nhân đôi 1 lần và phân bào 2 lần.       B. NST nhân đôi 2 lần và phân bào 1 lần.

C. NST nhân đôi 2 lần và phân bào 2 lần.       D. NST nhân đôi 1 lần và phân bào 1 lần.

**Câu 10:** Trong quá trình phân chia nhân của nguyên phân, NST kép tồn tại ở các kì là

A. kì trung gian, kì đầu. B. kì đầu và kì giữa, kì sau.

C. kì giữa và kì sau. D. kì trung gian, kì cuối.

**Câu 11:** Ý nghĩa cơ bản của quá trình nguyên phân là gì?

A. Sự phân chia đồng đều chất nhân của tế bào mẹ cho 2 tế bào con.

B. Sự sao chép nguyên vẹn bộ NST của tế bào mẹ cho 2 tế bào con.

C. Sự phân li đồng đều của các crômatit về 2 tế bào con.

D. Sự phân chia đồng đều chất tế bào của tế bào mẹ cho 2 tế bào con.

**Câu 12:** Kết thúc quá trình giảm phân, số NST có trong mỗi tế bào con là

A. Lưỡng bội ở trạng thái đơn.              B. Đơn bội ở trạng thái đơn.

C. Lưỡng bội ở trạng thái kép.               D. Đơn bội ở trạng thái kép.

**Câu 13:**Trong giảm phân, sự tự nhân đôi của NST xảy ra ở:

A. kì trung gian của lần phân bào I.

B. kì giữa của lần phân bào I.

C. kì trung gian của lần phân bào II.

D. kì giữa của lần phân bào II.

**Câu 14:** Nguyên phân diễn ra ở đâu?

A. Tế bào sinh dưỡng. B. Tế bào sinh dục.

C. Màng tế bào. D. Mọi tế bào.

**Câu 15:** Giảm phân diễn ra ở

A. tế bào sinh dưỡng.  B. tế bào mầm sinh dục.

C. tế bào sinh dục.  D. tế bào sinh dục trường thành.

**Câu 16:**Có 5 tế bào tham gia nguyên phân 3 lần liên tiếp, số tế bào con tạo thành là

A. 8. B. 9. C. 40. D. 45.